

**PHÒNG GIÁO DỤC ĐÀO TẠO TAM ĐƯỜNG****ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II****TRƯỜNG PTDTBT THCS KHUN HÁ****Môn: Tiếng Anh 8****Thời gian: 45p****I) Chia dạng đúng của động từ trong ngoặc (3 điểm)**

1. Lan often (do) her homework.
2. They (play) tennis now.
3. Lan (buy) a car since 2000.
4. Minh (watch) TV last night.
5. Hoa (meet) Lan tomorrow.
6. Football (play) by them.

**II) Mỗi câu có một lỗi sai tìm và sửa lại cho đúng (2 điểm)**

1. What about watch TV?
2. Do you mind if I listened to music?
3. What do you do yesterday?
4. My dog is different with her dog.

**III) Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi (3 điểm)**

His name is Kien. He works for a construction company. He has worked for this company for nearly 5 years. We build roads, dams, bridges and things like that. At the moment, his company is producing a plan for a new motorway. He usually works in the roads department, but this month, he is working in the department that builds bridges. So his whole working day is different just now. He normally spends a lot of time outdoors, because he has to go to the construction sites. But with this new project he spends a lot of time in the workshop. Now he is testing a model of one of the new bridges. He enjoys it a lot, because he has learned a lot of new things.

1. What is his name?

.....

2. How long has Kien worked for his construction company?

.....

3. What is his company doing at the moment?

.....

4. Where does he usually work?

.....

5. Why does he normally spend a lot of time outdoors?

.....

6. Is he testing a model of one of the new bridges now?

.....

#### **IV) Viết lại câu sao cho nghĩa không đổi (2 điểm)**

1. Let's go to the zoo!

What about.....?

2. Ba enjoys skipping.

Ba likes.....

3. Long should work harder.

Long ought to.....

4. Would you mind opening the door?

Do you mind.....?

**>>>The end<<<**

**ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HỌC KỲ II MÔN TIẾNG ANH 8****I) Mỗi câu đúng được 0,5 điểm.**

1. do – does
2. play – playing
3. buy – has bought
4. watch – watched
5. meet – will meet
6. play – is played

**II) Mỗi câu đúng được 0,5 điểm.**

1. watch – watching
2. listened – listen
3. do you do – did you do
4. with – from

**III) Mỗi câu đúng được 0,5 điểm.**

1. His name is Kien.
2. He/Kien has worked for this company for nearly 5 years.
3. At the moment his company is producing a plan for a new motorway.
4. He usually works in the roads department.
5. He normally spends a lot of time outdoors, because he has to go to the construction sites.
6. Yes, he is.

**IV) Mỗi câu đúng được 0,5 điểm.**

1. What about going to the zoo?
2. Ba likes skipping.
3. Long ought to work harder.
4. Do you mind opening the door?